

Bản án số: 130/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 12 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Khắc Nhu.

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 556/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Th; giới tính: Nữ; sinh năm 1972; tại: Tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Vàm Đầm, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Huỳnh Văn S, con bà Lê Thị L; có chồng Dư Thanh Q (đã ly hôn), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2021 đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1/ Bà Trần Thị V; sinh năm: 1964; địa chỉ: Thôn 4, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

2/ Bà Phạm Thị Thu H; sinh năm: 1969; địa chỉ: 221 Lô E, chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Bà Trần Thị L; sinh năm: 1971; địa chỉ: Ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

4/ Bà Đinh Thị X; sinh năm: 1972; đại chỉ: Tổ 7, Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

5/ Bà Phan Thị Tr; sinh năm: 1969; địa chỉ: HT35, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty TNHH Ch Y V N; địa chỉ: Nguyễn Ảnh Thủ, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Quản Thảo Tr; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ 8, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Th là nhân viên tạp vụ Công ty TNHH Ch Y V N (gọi tắt là Công ty), địa chỉ đường Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 6, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ tạp vụ có 06 người gồm: Trần Thị V, Phạm Thị Thu H, Trần Thị L, Đinh Thị X, Phan Thị Tr và Lê Thị Th. Do Th làm tạp vụ tại khu vực văn phòng Công ty và đã làm lâu năm nên được các thành viên còn lại trong tổ tin tưởng cử Th hàng tháng ghé Phòng tài vụ của Công ty nhận lương của cả tổ tạp vụ rồi về đưa lại cho từng người. Th đồng ý, Công ty cũng biết việc này và hàng tháng đều đưa lương của cả Tổ tạp vụ cho Th đại diện nhận trên bảng lương tổng về phát lại cho các nhân viên trong Tổ ký nhận vào bảng lương chi tiết xong Th sẽ nộp lại bảng lương này cho Công ty.

Ngày 09/5/2015, như thường lệ, Th đến Phòng tài vụ Công ty nhận lương tháng 4/2015 của cả tổ với tổng số tiền là 30.485.000 đồng, gồm lương của Th 5.150.000 đồng, Trần Thị V 5.084.000 đồng, Phạm Thị Thu H 4.893.000 đồng, Trần Thị L 5.320.000 đồng; Đinh Thị X 4.975.000 đồng và Phan Thị Tr 5.063.000 đồng. Do ngày 10/5/2015 là Chủ nhật nên đến ngày 11/5/2015 các tổ viên Tổ tạp vụ đi làm mới biết Th đã nhận lương của cả tổ từ ngày 09/5/2015 nhưng không phát lại mà chiếm đoạt rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Tổng số tiền Th chiếm đoạt của chị V, H, L, X và Tr là 25.335.000 đồng.

Ngày 21/4/2021, Lê Thị Th bị Công an huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau bắt theo quyết định truy nã số 03 ngày 02/02/2016 của Cơ quan điều tra Công an Quận 12.

Vật chứng của vụ án:

Số tiền 10.000.000 đồng là tiền mà con gái của Th là chị Quản Thảo Tr nộp bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Th.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị V, Phạm Thị Thu H, Trần Thị L, Đinh Thị X, Phan Thị Tr đã được Công ty trả lương tháng 4/2015. Nay Công ty yêu

cầu Th bồi thường lại cho Công ty số tiền 25.335.000 đồng mà Công ty đã bỏ ra trả cho 05 bị hại.

Tại Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 06/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Thị Th về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Chị Quản Thảo Tr là con của Th trình bày: Chị mới vừa nộp số tiền 15.335.000 đồng để khắc hậu quả do Th gây ra. Số tiền này chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 theo biên lai thu số biên lai thu số 22400 ngày 23/12/2021. Chị Tr không yêu Th trả lại số tiền này.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù theo điểm a khoản 1 Điều 140, các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị giao số tiền khắc phục hậu quả cho Công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, ngày 09/5/2015, Lê Thị Th được sự tín nhiệm của các thành viên trong Tổ tạp vụ gồm: Trần Thị V, Phạm Thị Thu H, Trần Thị L, Đinh Thị X, Phan Thị Tr. Th đã nhận thay tiền lương của các thành viên trong tổ tại Công ty TNHH Ch Y V N, địa chỉ đường Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 6, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 25.335.000 đồng. Sau khi nhận xong, Th đã không phát lại cho 05 người trong tổ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền rồi bỏ trốn khỏi địa phương tiêu xài cá nhân hết. Như vậy, Hội đồng xét xử

có cơ sở xác định Lê Thị Th đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã động viên gia đình khắc phục thiệt hại xảy ra nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được Công ty bồi thường, không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết. Công ty yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.335.000 đồng. Bị cáo đã động viên gia đình nộp lại số tiền này (10.000.000 đồng nộp tại Cơ quan điều tra Công an Quận 12 và 15.335.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12). Như vậy bị cáo đã bồi thường xong cho Công ty.

[6] Về vật chứng vụ án: Số tiền 10.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp lại nên giao lại cho Công ty theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 140, các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Th 08 (tám) tháng 02 (hai) ngày tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2021 đến ngày 23/12/2021 là 08 (tám) tháng 02 (hai) ngày. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Thị Th nếu bị cáo Lê Thị Th không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận gia đình bị cáo đã nộp lại số tiền 25.335.000 (hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng (gồm số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng đã nộp vào kho vật chứng, số tiền 15.335.000 (mười lăm triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 22400 ngày 23/12/2021).

Bị cáo Lê Thị Th đã bồi thường xong cho Công ty TNHH Ch Y V N.

Công ty TNHH Ch Y V N được nhận số tiền 15.335.000 (mười lăm triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 22400 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng cho Công ty TNHH Ch Y V N.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 129/QĐ-VKS ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Công an Quận 12; (2)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (7)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (23)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp